

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 29/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Bà Hà Thị Mơ.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXX-ST ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Ch, sinh ngày: 03/8/1986.

Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu Đình, xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Không biết tên. Mẹ đẻ: Trần Thị X - sinh năm 1958 hiện ở Phường Bắc C, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 17/2006/HSST ngày 18/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt Ch 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Đã chấp hành xong bản án ngày 18/5/2009.

- Bị can không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Đinh Công C, sinh năm 1993. Có mặt.

Trú tại: Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- *Người có QLVNQLQ đến vụ án:*

1, Anh Hoàng Văn Lạc, sinh năm 1985. Có mặt.

Trú tại: Khu 1, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

2, Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: khu Đình, xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Văn X, sinh năm 1993. Có mặt.
Trú tại: Khu Gò Muối, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/7/2021, Trần Văn Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 19K1-7373 (*xe mô tô Ch mượn của anh Hoàng Văn L - sinh năm 1972 ở cùng khu*) chở sau là anh Bùi Văn X - sinh năm 1993 ở khu Gò Muối, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê vào huyện Yên Lập chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Ch điều khiển xe moto chở X về nhà, khi đi đến nhà anh Đinh Công C - sinh năm 1993 ở khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập thì Ch phát hiện ở sân nhà anh C có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave do BKS 19H7-7037 vẫn cắm chìa khóa xe ở ổ khóa điện và không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe moto để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Ch bảo anh X điều khiển xe moto Dream BKS 19K1-7373 về trước còn Ch sẽ vào nhà anh trai ngủ, anh X đồng ý và đi về (anh X không biết mục đích của Ch ở lại để trộm cắp tài sản). Sau khi anh X đi về, Ch đi vào sân nhà anh C, đến vị trí xe mô tô BKS 19H7-7037 dắt xe ra đường Quốc lộ 70B rồi mở khóa điện nổ máy điều khiển xe đi về hướng Thị trấn Yên Lập. Trên đường đi, Ch dùng xe mở cốp xe ra để kiểm tra thì thấy trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 19H7-7037 mang tên Đỗ Thị Dung.

Sau khi trộm cắp được xe moto, Ch điều khiển xe moto đi xuống khu vực bến xe Mỹ Đình, Hà Nội để bán xe nhưng không bán được xe, nên khoảng 09 giờ ngày 17/7/2021 Ch điều khiển xe moto về nhà tại xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê. Trên đường về đến xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Ch thấy có cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Hoàng Văn Lạc - sinh năm 1985 ở mặt đường, Ch dùng xe lại và hỏi anh Lạc có mua xe moto không, anh Lạc xem xe, Ch nói xe của Ch có đầy đủ giấy tờ và nói giá 7.000.000đ. Anh Lạc đồng ý mua với giá 7.000.000đ (anh Lạc không biết chiếc xe đó là do Ch trộm cắp mà có). Số tiền bán xe có được Ch đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với anh Đinh Công C khi phát hiện xe mô tô bị trộm cắp, anh đã cùng gia đình đi tìm nhưng không thấy. Đến ngày 20/7/2021, anh C báo công an xã Đồng Thịnh và Công an huyện Yên Lập để giải quyết.

Quá trình điều tra đã xác định Trần Văn Ch là người thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô của anh C và bán cho anh Hoàng Văn Lạc như đã nêu trên. Thu giữ tại nhà anh Hoàng Văn Lạc 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS: 19H7-7037; 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0043771 mang tên Đỗ Thị Dung. Thu giữ của anh Bùi Văn X 01 chiếc quần ngắn nam màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng.

Ngày 22/7/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Ch, thu giữ: 01 chiếc áo phao dài tay màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc quần ngắn vải bò màu xanh xám; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 110i màu xanh; 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật màu đen; 02 gương chiếu hậu xe moto hình elíp; 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật màu xanh; 01 xe moto nhãn hiệu Dream BKS 19K1-7373.

Ngày 22/7/2021, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lập định giá giá trị xe mô tô Honda Wave, BKS 19H7-7037 mà Ch đã trộm cắp ngày 16/7/2021.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 23/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lập kết luận giá trị chiếc xe moto là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngày 23/7/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra, Trần Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của Ch phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hành vi của bị can đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 điều 173, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ch từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do không có tài sản gì.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Trần Văn Ch phải bồi thường cho anh Hoàng Văn Lạc số tiền là: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

+ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a Khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ch: 01 chiếc áo phao dài tay màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc quần ngố vải bò màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 110i màu xanh thu giữ của Ch.

Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2021 giữa CQCSĐT công an huyện Yên Lập với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập.

Xác nhận: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho những người sau là hợp pháp, cụ thể:

- Trả cho anh Đinh Công C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; màu sơn xanh BKS 19H7-7037 và 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0043771 mang tên Đỗ Thị Dung. Anh C đã nhận.

- Trả cho anh Hoàng Văn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 19K1-7373. Anh L đã nhận.

- Trả cho Trần Văn Ch 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật; 02 gương chiếu hậu xe moto hình elíp; 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật. Ch đã nhận.

- Trả cho anh Bùi Văn X 01 chiếc quần ngố nam màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng. Anh X đã nhận.

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tổ tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tổ tụng của Viện kiểm sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tổ tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Trần Văn Cung tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có QLNVLQ, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2021, tại khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Trần Văn Ch - sinh năm 1986 ở khu Đình, xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi trộm cắp của anh Đinh Công C - sinh năm 1993 ở khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh BKS 19H7-7037 trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Hành vi của Trần Văn Ch đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo Trần Văn Ch là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhưng đã xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

4. Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn Ch có nhân thân xấu, trước lần phạm này Ch đã bị xét xử 01 lần, cụ thể: Tại bản án số 17/2006/HSST ngày 18/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt Ch 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Đã chấp hành xong bản án ngày 18/5/2009. Nhưng Ch không lấy đó làm bài học để cải tạo, tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra bị can Trần Văn Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Ch nên Ch được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của Trần Văn Ch thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xong trước lần phạm tội này, Ch đã bị xét xử. Nên lần phạm tội này bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 điều 51 BLHS. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 BLHS

Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, nhưng bị cáo Trần Văn Ch không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

7. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Hoàng Văn Lạc đề nghị Ch phải bồi thường số tiền anh Lạc đã mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19H7-7037 là 7.000.000đ. Đến nay Ch chưa bồi thường cho anh Lạc. Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lạc số tiền trên.

8. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp và ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho những người sau là hợp pháp cần được xác nhận, cụ thể như sau:

- Trả cho anh Đinh Công C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; màu sơn xanh BKS 19H7-7037 và 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0043771 mang tên Đỗ Thị Dung.

- Trả cho anh Hoàng Văn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 19K1-7373. Anh L đã nhận.

- Trả cho Trần Văn Ch 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật; 02 gương chiếu hậu xe moto hình elíp; 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật. Ch đã nhận.

- Trả cho anh Bùi Văn X 01 chiếc quần ngố nam màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng. Anh X đã nhận.

Đối với vật chứng là 01 chiếc áo phao dài tay màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc quần ngố vải bò màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 110i màu xanh thu giữ của Ch. Xét thấy không L quan đến việc thực hiện tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

9. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ch 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục duy trì biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số: 46/2021/HSST-LC ngày 11/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Trần Văn Ch phải bồi thường cho anh Hoàng Văn Lạc số tiền là: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a Khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ch: 01 chiếc áo phao dài tay màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc quần ngố vải bò màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 110i màu xanh thu giữ của Ch.

Tạm giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 110i màu xanh để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2021 giữa CQCSĐT công an huyện Yên Lập với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập.

Xác nhận: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho những người sau là hợp pháp, cụ thể:

- Trả cho anh Đinh Công C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; màu sơn xanh BKS 19H7-7037 và 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0043771 mang tên Đỗ Thị Dung. Anh C đã nhận.

- Trả cho anh Hoàng Văn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 19K1-7373. Anh L đã nhận.

- Trả cho Trần Văn Ch 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật; 02 gương chiếu hậu xe moto hình elíp; 01 gương chiếu hậu xe moto hình chữ nhật. Ch đã nhận.

- Trả cho anh Bùi Văn X 01 chiếc quần ngố nam màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng. Anh X đã nhận.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 3 điều 21 và điểm a, khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, Người có QLNVLQ đến vụ án được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Báo cho Người có QLNVLQ đến vụ án vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Người có QLNVLQ.
- CQCSĐT CA huyện Yên Lập.
- CQTHA hình sự.
- Chi cục THADS huyện Yên Lập.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu